

KẾ HOẠCH

huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối vùng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Kế hoạch huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối vùng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Đẩy mạnh thực hiện đột phá đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả việc huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đảm bảo đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối với vùng, góp phần tháo gỡ “điểm nghẽn” cản trở, thúc đẩy các dự án trọng điểm, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh.

2- Yêu cầu

- Cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra về huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đảm bảo khả thi, hiệu quả, phù hợp với tình hình, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, liên kết vùng trong thời gian tới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những vấn đề phát sinh nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát

- Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng để tạo tiền đề, nền tảng, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát huy vai trò của đầu tư công trong dẫn dắt, kích hoạt mọi nguồn lực hợp pháp của xã hội để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế và kết cấu hạ tầng xã hội của tỉnh đảm bảo phù hợp quy hoạch, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nguồn lực nhà nước tập trung đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm, có tác dụng lan tỏa lớn, thật sự cần thiết, cấp bách, các công trình an sinh xã hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn mà các thành phần kinh tế khác không đầu tư; khuyến khích thu hút đầu tư có chọn lọc từ mọi thành phần kinh tế trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đầu tư, cân bằng lợi ích của các chủ thể.

2- Một số chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng nguồn vốn huy động đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2021-2025 của tỉnh khoảng 222.783 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn đầu tư công trung hạn của tỉnh khoảng 60.643 tỷ đồng; huy động từ các nguồn khác khoảng 162.140 tỷ đồng, gồm: nguồn vốn Trung ương do Bộ, ngành đầu tư trên địa bàn tỉnh khoảng 120.168 tỷ đồng, nguồn vốn doanh nghiệp vay vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) khoảng 19 tỷ đồng, nguồn vốn doanh nghiệp đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) khoảng 4.696 tỷ đồng, nguồn vốn doanh nghiệp và kêu gọi xã hội hóa khoảng 37.257 tỷ đồng.

- Tổng nguồn vốn huy động đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2021 - 2025 của cấp huyện khoảng 22.190 tỷ đồng, trong đó, nguồn vốn đầu tư công khoảng 19.023 tỷ đồng; nguồn vốn doanh nghiệp và kêu gọi xã hội hóa khoảng 3.167 tỷ đồng.

3- Định hướng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng:

- **Về hạ tầng giao thông:** Cân đối, bố trí nguồn lực đầu tư công hợp lý và quy hoạch quỹ đất dọc các tuyến đường giao thông quan trọng, quỹ đất công để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn vốn đầu tư các dự án phát triển hạ tầng giao thông.

+ **Hạ tầng giao thông đô thị:** Tổ chức khởi công, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án giao thông đô thị trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh; tiếp tục triển khai

thi công các dự án giao thông đô thị chuyển tiếp giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025 để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; hoàn thành các thủ tục, triển khai thực hiện nâng cấp, cải tạo, mở rộng các tuyến đường và đầu tư các dự án giao thông qua các khu trung tâm tại các huyện, thành phố.

+ **Hạ tầng giao thông nông thôn:** tập trung triển khai hoàn thành đưa vào sử dụng đối với các dự án chuyển tiếp và đầu tư mới các tuyến đường xã, đường huyện để kết nối các xã và các tuyến đường tỉnh để kết nối liên huyện, như: đường Xuân Mỹ đi Bảo Bình (huyện Cẩm Mỹ), Đường đê bao Đồng Hiệp (huyện Tân Phú), nâng cấp đường ĐT.763 (kết nối huyện Định Quán và huyện Xuân Lộc), nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT.769, ĐT. 774B (Tà Lài - Trà Cổ), đường ĐT.770B, đường ĐT. 772, đường Liên cảng, một số tuyến vành đai của các huyện,...

+ **Hạ tầng giao thông kết nối Vùng:** Phối hợp với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng Cảng hàng không quốc tế Long Thành (giai đoạn 1), 02 tuyến đường (tuyến số 01 và 02) kết nối sân bay, cao tốc Bến Lức - Long Thành, cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai, mở rộng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, dự án Nút giao ngã tư Dầu Giây, cầu Bạch Đằng nối qua tỉnh Bình Dương, cầu Phước An nối qua tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Thu hút nguồn lực đầu tư vào các dự án giao thông lớn thông qua nhiều hình thức, gồm các dự án: đường kết nối vào Cảng Phước An, tuyến đường nối từ đường Bùi Hữu Nghĩa đến Quốc lộ 1K, tuyến đường Phước Bình đoạn từ Quốc lộ 51 đến Khu công nghiệp Phước Bình, đường cao tốc Dầu Giây - Tân Phú (giai đoạn 1), cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (giai đoạn 1), đường Vành đai 3, Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh, cầu Cát Lái. Kêu gọi đầu tư 02 tuyến đường sắt, gồm dự án đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành và dự án đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu để tăng khả năng kết nối đồng bộ với cảng hàng không quốc tế Long Thành, cảng biển Quốc tế Cái Mép – Thị Vải, giảm áp lực cho giao thông đường bộ, hỗ trợ phát triển kinh tế khu vực. Rà soát, quy hoạch lại hệ thống cảng, bến chuyên dùng, nhất là trên địa bàn huyện Nhơn Trạch để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh, tạo cơ sở thu hút đầu tư; nâng cấp cảng, luồng vào cảng nhằm nâng cao khả năng lưu thông, vận chuyển hàng hóa; tập trung đầu tư nạo vét một số tuyến luồng đường thủy quan trọng để phục vụ nhu cầu vận tải và đầu tư nâng cấp một số cảng sông, bến thủy nhằm phục vụ tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách, khách du lịch.

- Về hạ tầng đô thị:

+ Tập trung đầu tư nâng cấp, chỉnh trang các đô thị hiện có (Biên Hòa, Long Khánh, Trảng Bom, Long Thành, Nhơn Trạch,...); tiếp tục tổ chức rà soát và tạo điều kiện để triển khai xây dựng các đô thị mới đã đủ điều kiện như: Khu đô thị Long Hưng (Biên Hòa), đô thị Long Tân (huyện Nhơn Trạch), khu đô thị Tam Phước (Biên Hòa) gắn với việc chú trọng rà soát, quy hoạch, đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, người lao động, nhà ở phục vụ tái định cư nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu nhà ở của nhân dân.

+ Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước sạch cho người dân một số khu vực chưa có hệ thống cấp nước tập trung trên địa bàn thành phố Biên Hòa; tập trung hoàn thành hệ thống cấp nước cho khu vực tái định cư Lộc An - Bình Sơn; xây dựng kế hoạch, triển khai đầu tư hệ thống cấp nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu dùng nước cho Cảng hàng không quốc tế Long Thành và khu vực lân cận khi hoàn thành và đưa vào sử dụng; khu vực thị trấn Long Giao, các khu và cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ.

+ Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống mạng lưới đường ống thoát nước và xử lý nước thải cho các đô thị nhằm khắc phục tình trạng ngập nước khi mưa lớn và cải thiện vệ sinh môi trường, đảm bảo nước thải sinh hoạt được xử lý đạt chuẩn quy định trước khi xả ra môi trường tự nhiên; trong đó, tập trung đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống mạng lưới đường ống thoát nước và xử lý nước thải cho 04 đô thị trọng điểm là thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh, thị trấn Trảng Bom, thị trấn Long Thành.

- Về phát triển hạ tầng Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp: phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Nghiên cứu việc quy hoạch mới khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định, mang tính hiện đại, công nghệ cao, ít thâm dụng lao động, hạn chế ô nhiễm môi trường; các dự án xử lý nước thải, rác thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư đảm bảo chất lượng; đầu tư các dự án phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân và hạ tầng xã hội thiết yếu nhằm phục vụ đời sống của công nhân làm việc trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Về hạ tầng thủy lợi và ứng phó biến đổi khí hậu: tập trung triển khai hoàn thành các dự án dỡ dang, chuyển tiếp từ giai đoạn trước (dự án thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định Quán, hồ chứa nước Cà Ròn, nâng cấp, mở rộng hồ chứa nước Suối Tre, dự án kè gia cố bờ sông Đồng Nai - đoạn từ khu dân cư Cầu Rạch Cát đến Nhà máy xử lý nước thải số 2) và triển khai một số dự án nâng cấp một số trạm bơm, kênh mương, hồ chứa nước, kè gia cố một số đoạn bờ sông Đồng Nai.

- Hạ tầng cung cấp điện: đôn đốc chủ đầu tư các dự án nhà máy điện sớm triển khai đầu tư Dự án Thủy điện Trị An mở rộng công suất 200MW, Dự án Nhiệt điện Nhơn Trạch 3, 4 tổng công suất 2 nhà máy từ 1320 MW đến 1760 MW, nhà máy xử lý rác phát điện Vĩnh Tân và đầu tư các Trạm biến áp, đường dây truyền tải điện theo đúng tiến độ quy hoạch; huy động vốn từ các doanh nghiệp, vốn xã hội hóa để phát triển hạ tầng điện nông thôn; nghiên cứu áp dụng lưới điện thông minh, công nghệ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng lưới điện phân phối; thu hút nhà đầu tư các dự án phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh (như dự án điện rác; dự án điện năng lượng mặt trời).

- Về hạ tầng thông tin và truyền thông:

+ Phấn đấu đến năm 2025, 100% dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tinh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia; tỷ trọng kinh tế số chiếm 20% GDP; hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; tỷ lệ áp/khu phố được phủ sóng mạng di động 4G/5G đạt 100%; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt 60%.

+ Nâng cấp hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu tinh có năng lực tính toán cao đáp ứng chương trình chuyển đổi số đến năm 2030; phát triển hạ tầng Internet of Thing (IOT); phủ sóng mạng thế hệ mới (5G) toàn tỉnh phục vụ phát triển xã hội số và dịch vụ đô thị thông minh; Hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành an toàn thông tin (SOC); phát triển thị trường thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; phát triển hạ tầng số phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh; xây dựng Trung tâm Giám sát điều hành thông minh tinh; xây dựng Trung tâm Giám sát điều hành thông minh thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh; xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh các lĩnh vực ưu tiên,...

- Về hạ tầng thương mại – dịch vụ: tập trung phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại phù hợp xu thế hội nhập quốc tế, phát huy thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, phát huy tối đa lợi thế của tỉnh là địa phương mạnh về phát triển công nghiệp, là cửa ngõ của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và khai thác tối đa lợi thế Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, nhất là dịch vụ logistics. Tiếp tục mời gọi đầu tư phát triển trung tâm thương mại, siêu thị, chợ tại các địa phương. Tạo điều kiện phát triển các

loại hình bán lẻ hiện đại kết hợp với phát triển mạng lưới phân phối tại khu vực nông thôn nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm và tiêu thụ của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Về hạ tầng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ: huy động nguồn lực tập trung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 65-70% và 100% các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn vùng nông thôn đạt chuẩn quốc gia; tập trung cải tạo, đầu tư bổ sung các phòng học bộ môn cho các cơ sở giáo dục phổ thông công lập nhằm đảm bảo đạt chuẩn theo quy định; kêu gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng các trung tâm phát triển nguồn nhân lực tri thức, hình thành tổ hợp các trường đại học, cao đẳng và đầy nhanh tiến độ hồ sơ, thủ tục xin ý kiến cấp có thẩm quyền chuyển đổi Khu công nghệ cao công nghệ sinh học thành khu công nghiệp công nghệ cao nhằm tập trung đầu tư hạ tầng, góp phần thu hút các nhà đầu tư, các dự án công nghệ cao và đội ngũ công nhân tay nghề cao, trí thức phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

- Về hạ tầng y tế: đầu tư xây dựng và nâng cấp hoàn thiện 99 trạm y tế xã, phường theo mô hình trạm y tế điểm của Bộ Y tế; xây dựng mới 02 trung tâm y tế tuyến huyện và Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Thành. Tiếp tục sửa chữa, cải tạo nâng cấp, mở rộng quy mô một số bệnh viện, trung tâm y tế nhằm bảo đảm đạt chuẩn về cơ sở hạ tầng theo quy mô giường bệnh và mua sắm bổ sung trang thiết bị cho các cơ sở y tế nhằm thay thế trang thiết bị cũ và đổi mới thiết bị lạc hậu bằng thiết bị tiên tiến. Chuẩn bị các điều kiện, kêu gọi xã hội hóa nhằm triển khai đầu tư Bệnh viện Phụ sản tỉnh, Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi chức năng tỉnh, Bệnh viện Răng hàm mặt - Tai mũi họng - Mắt.

- Về hạ tầng văn hóa - thể thao và du lịch: Quan tâm đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, cách mạng trên địa bàn, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng diện tích một số trung tâm, nhà văn hóa, một số công trình văn hóa cấp tỉnh và đầu tư trang thiết bị đảm bảo trung tâm văn hóa hoạt động hiệu quả. Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đồng bộ, khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch và đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án du lịch lớn trên địa bàn để hình thành các khu, điểm du lịch cao cấp, hình thành sản phẩm du lịch mới hấp dẫn đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch, có khả năng thu hút khách, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng. Quan tâm đầu tư, kêu gọi doanh nghiệp đầu tư hệ thống giao thông kết nối các khu, điểm du lịch.

III- MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Nâng cao chất lượng xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch trên địa bàn tỉnh

- Tập trung rà soát, lập quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng các ngành, lĩnh vực có tầm nhìn chiến lược, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, có tính liên kết và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, mang tính khả thi để tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch trên địa bàn, đảm bảo sát thực tế, có tầm nhìn dài hạn, khả thi. Công tác quy hoạch phải đảm bảo nguyên tắc đồng bộ giữa quy hoạch đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật với nhau và với phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh, quốc phòng. Việc quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết phải căn cứ trên quy hoạch tổng thể, tuyệt đối không phá vỡ quy hoạch chung. Tránh quy hoạch chồng lấn, phân khu chức năng không gắn kết, không đồng bộ, không đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của khu, vùng, địa phương và của tỉnh.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ các quy hoạch, đặc biệt là quản lý đầu tư theo quy hoạch. Đề cao trách nhiệm Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong xây dựng, quản lý, thực hiện quy hoạch; chịu trách nhiệm trực tiếp với cấp ủy, chính quyền cấp trên trong việc đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy hoạch, đất đai, xây dựng. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành Trung ương trong việc quy hoạch, triển khai quy hoạch và thực hiện có hiệu quả các dự án được Chính phủ phê duyệt, như: Cảng hàng không quốc tế Long Thành, hệ thống đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu và các đường vành đai liên kết các tỉnh trong vùng. Tiến hành rà soát quy hoạch và quản lý xây dựng các đô thị, đưa việc xây dựng các đô thị phải phù hợp quy hoạch đã xác định và phù hợp với nhu cầu của xã hội, tránh lãng phí các nguồn lực trong đầu tư các đô thị.

- Chú trọng công khai các quy hoạch nhằm thu hút hiệu quả các nguồn lực đầu tư của xã hội trong đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra giám sát việc thực hiện quy hoạch và xử lý nghiêm các vi phạm về quy hoạch.

* Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

2- Thu hút tối đa, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng

- Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách. Xây dựng cụ thể các kế hoạch đầu tư theo từng giai đoạn để phát triển các công trình trọng điểm, các dự án có tác động làm đòn bẩy thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội để tập trung ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cho hiệu quả.

- Kiên quyết khắc phục đầu tư dàn trải, phân tán, kéo dài, lãng phí. Tập trung rà soát, cương quyết loại bỏ những dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, kém hiệu quả, ưu tiên vốn cho các dự án, công trình trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

- Ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho đầu tư nâng cấp hệ thống y tế, công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, các công trình giao thông trọng điểm, giao thông kết nối liên huyện, kết nối vùng; bố trí đủ vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo dự kiến kế hoạch trung hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP) bằng hình thức khai thác quỹ đất, dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng và công khai những dự án đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước để thu hút mạnh các thành phần kinh tế, kể cả nhà đầu tư nước ngoài tham gia liên doanh, liên kết hợp tác đầu tư theo các hình thức PPP, ODA. Tập trung hoàn thiện hồ sơ và tổ chức triển khai các dự án triển khai theo hình thức đầu tư PPP. Đẩy mạnh hình thức xã hội hóa đầu tư, nhất là đầu tư hạ tầng phục vụ nông thôn.

- Quy hoạch quỹ đất dọc các tuyến đường giao thông quan trọng, thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, bán tài sản cũ không còn phù hợp quy hoạch, vay vốn Chính phủ,... để tạo nguồn vốn đầu tư các hạ tầng kinh tế, kỹ thuật. Rà soát các khu vực đất công, trụ sở các thiết chế văn hóa không còn phù hợp quy hoạch hoặc sử dụng không hiệu quả để thực hiện bán đấu giá để tạo nguồn đầu tư lại cho các dự án thuộc ngành.

- Tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn, tạo cơ chế thuận lợi, đột phá để huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là rà soát, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định còn chồng chéo, vướng mắc. Nghiên cứu kiến nghị Trung ương, Chính phủ có cơ chế đặc thù đối với nguồn huy động từ thuế, phí, trái phiếu chính phủ để lại phần thu vượt từ thuế xuất nhập khẩu và thuế nội địa,... để tạo nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng của tỉnh.

- Thực hiện tốt cơ chế, chính sách thu hút đầu tư. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nghiên cứu, xây dựng, công khai, minh bạch các cơ chế cụ thể thu hút nhà đầu tư đầu tư vào lĩnh vực kết cấu hạ tầng trên cơ sở đảm bảo

nguyên tắc Nhà nước, Nhân dân và nhà đầu tư đều có lợi để tạo sự hấp dẫn thu hút nguồn lực đầu tư.

- Tranh thủ nguồn vốn Trung ương hỗ trợ cho các dự án, vốn trái phiếu Chính phủ và vốn vay nước ngoài. Bên cạnh đó, tích cực tổ chức xúc tiến đầu tư nước ngoài ở lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế, kỹ thuật. Chủ trọng kêu gọi đầu tư từ những quốc gia có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm xây dựng hạ tầng để tìm kiếm nguồn lực đầu tư.

* Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

3- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của nhà nước về đầu tư kết cấu hạ tầng

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân cấp, phân quyền, phân công, phân nhiệm, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với phối hợp, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

- Tập trung rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực đầu tư hạ tầng nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư trong thời gian tới. Trong đó, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực để đảm bảo công tác quản lý và phục vụ yêu cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc tổ chức đầu tư xây dựng, khai thác và quản lý các công trình kết cấu hạ tầng.

- Tập trung ưu tiên thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; nỗ lực, quyết tâm thực hiện tốt các chính sách, quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các dự án, công trình trọng điểm. Nghiên cứu, đề xuất thực hiện thí điểm tách giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư.

- Nâng cao chất lượng tư vấn, giám sát, thi công. Kiểm soát chặt chẽ suất đầu tư, tiến độ thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng.

- Tăng cường công tác thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng nghiên cứu giảm các thủ tục không cần thiết, giảm thời gian thẩm định các dự án và đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý nhà nước nhằm rút ngắn thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công vụ cơ quan hành chính Nhà nước các cấp. Giáo dục, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, đẩy lùi tệ nhũng nhiễu, tham nhũng trong lĩnh vực đầu tư và đẩy mạnh công tác giám sát đầu tư cộng đồng.

- Thường xuyên rà soát, xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhằm triển khai thực hiện hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là vấn đề chủ động xây dựng các khu tái định cư.

* *Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để ra.*

4- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy trong việc đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp phải xác định việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng. Trên cơ sở đó, xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

* *Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để ra.*

5- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong công tác huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội

Các cấp ủy đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục tổ chức quán triệt trong cán bộ công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, đồng thời, chỉ đạo thông qua các kênh thông tin đại chúng như báo chí, đài phát thanh, truyền hình,... tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân và các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm tạo chuyển biến mạnh trong nhận thức và sự đồng thuận cao của Nhân dân, đặc biệt là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án.

Quan tâm chỉ đạo, tăng cường đi thực địa tại các dự án đang triển khai, kịp thời nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của người dân, giải thích những điểm người dân còn khúc mắc; tranh thủ sự đồng thuận của người dân trong vùng dự án, nâng cao công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân nhằm rút ngắn thời gian bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công dự án, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng.

* Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc tỉnh, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các đoàn thể chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Căn cứ Kế hoạch này, các cấp ủy đảng, các ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức quán triệt, triển khai trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về các nội dung liên quan đến công tác huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh; rà soát, cập nhật, bổ sung, cụ thể hóa thành chương trình hoặc kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Giao các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phụ trách địa phương thường xuyên theo dõi, phối hợp chỉ đạo, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, cập nhật, bổ sung Chương trình hành động thực hiện cho phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch đề ra.

3- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng các nghị quyết, các đề án, dự án đảm bảo phù hợp, khả thi, hiệu quả, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và giám sát quá trình tổ chức thực hiện.

4- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, quán triệt Kế hoạch này gắn với việc học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI tới toàn thể cán bộ, đảng viên và tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền sâu, rộng nội dung liên quan.

5- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tập trung tuyên truyền, vận động, giám sát, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích về huy động các nguồn lực tập trung đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng

đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn và giao thông kết nối vùng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch phù hợp cho từng loại hình dân cư để tổ chức vận động người dân đồng sức, đồng lòng trong việc thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng và tham gia đầu tư các công trình, dự án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

6- Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này gắn với báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ vào chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung các nội dung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng và VPTU,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP. VPTU - T4, P.TH, P. KT-XH,
- Lưu VPTU;

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư;
- Các ban đảng, VPTW Đảng.



Nguyễn Hồng Linh